

A Công, TT & Hết 12/4

PHỤ LỤC X

ANZm

PTDN

CÔNG TY TNHH MTV LCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẮC QUẢNG BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 3100283886

Số: 118 / BC - CT

Quảng Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG VĂN BẢN	Kính gửi:
SỐ: 14515	- Bộ Kế hoạch và đầu tư
NGÀY 12.4.2018	- UBND tỉnh Quảng Bình
CHỖ DẤU	

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định 51/2016/NĐ – CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Hệ số tiền lương thực hiện theo Nghị định số 49/2013/NĐ- CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương và Thông tư số 17/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương đối với người lao động trong công ty TNHH MTV do nhà nước làm chủ sở hữu. Nghị định số 52/2016/NĐ – CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b. Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 6.599 triệu đồng
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 772,2 triệu đồng

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động theo năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các cá nhân lao động theo đúng quy định của Nhà nước.

Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp được chủ sở hữu là UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA CÔNG TY NĂM 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2017)		Năm báo cáo (2018)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP	Hạng	I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	134	120	114
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	4.391	4.540	4.824
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	7.061	6.549	6.599
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	4.391	4.540	4.824
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	11,7	11,7	12,87
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	702	702	772,2
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	11,7	11,7	12,87
5	Quỹ tiền thưởng				
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	11,7	11,7	12,87

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;

- Lưu KTTK, VT.



Trần Quang Dảm